NHỮNG VẤN ĐỀ CÓ TÍNH NGUYÊN TẮC TRONG GIẢNG DẠY MÔN THỰC HÀNH DỊCH

NGUYỄN THẾ SỰ*

Đầu thập niên 90 của thế kỷ trước, quan hệ hữu nghị và hợp tác truyền thống giữa Việt Nam và Trung Quốc được khôi phục, nay đang phát triển toàn diện và đi vào chiều sâu. Từ đó, "cơn sốt" Hán ngữ trên thế giới và ở Việt Nam liên tục gia tăng. Ở nước ta, các trường Đại học công lập có lịch sử lâu đời cũng như các trường dân lập vừa mới thành lập đều mở chuyên ngành Hán ngữ. Chuyên ngành Hán ngữ của các trường đều có môn Thực hành dịch được giảng dạy ở các năm cuối. Do đó đội ngũ giáo viên, bề dày kinh nghiệm cũng như điều kiện cơ sở vật chất của các trường không hoàn toàn giống nhau, nên từ mục tiêu đào tạo đến thiết kế chương trình, biên soạn và lựa chọn sách giáo khoa... mạnh ai nấy làm, chẳng trường nào giống trường nào, thiếu hẳn sự bổ trợ và liên thông với nhau.

Nước ta đang đẩy mạnh tiến trình hội nhập với cộng đồng quốc tế, đẩy nhanh công cuộc xây dựng công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, tăng cường quan hệ với Trung Quốc và các quốc gia, khu vực nói tiếng Hán. Nhu cầu về đội ngũ phiên dịch Hán - Việt, Việt - Hán ngày càng gia tăng cả về số lượng và chất lượng. Trước tình hình đó, việc thiết kế chương trình, biên soạn sách giáo khoa và giảng dạy môn Thực hành dịch đang đứng trước đòi hỏi rất cấp bách là phải có sự đổi mới và điều chỉnh.

* ThS. Trường Đại học Hà Nội

Theo chúng tôi, để chương trình giảng dạy môn Thực hành dịch thực sự có hiệu quả, thông qua việc học tập môn học này, sinh viên không những nắm được lý thuyết, mà còn cần có được kỹ năng kỹ xảo cơ bản nhất đối với người cán bộ phiên dịch, tức là phải có năng lực thực hành dịch, để sau khi tốt nghiệp có thể tự tin đảm đương tốt công việc phiên dịch ở bất kỳ lĩnh vực công tác nào.

Muốn đạt được yêu cầu trên, việc thiết kế chương trình, biên soạn giáo trình và giảng dạy môn Thực hành dịch cần phải tuân thủ tốt bốn nguyên tắc sau.

I. Nguyên tắc kết hợp giữa lý thuyết và thực hành

Dịch là loại hình hoạt động ngôn ngữ vừa phải theo "khuôn phép", vừa mang tính sáng tạo, tuy nhiên không được sử dụng ngôn ngữ tùy tiện. Muốn nói-viết thế nào cũng được. Người học muốn thực hành dịch tốt, trước hết cần được trang bị lý thuyết và các kỹ năng cơ bản. Nói cách khác, một lý thuyết phiên dịch chuẩn xác đóng vai trò chỉ đạo, thậm chí quyết định cho thực hành dịch. Do vậy, trong chương trình giảng dạy, phần lý thuyết và các kỹ năng kỹ xảo là không thể thiếu. Định nghĩa, tiêu chuẩn, các bước trong phiên dịch, các loại hình phiên dịch và những yêu cầu đối với người phiên dịch... là những nội dung bắt buộc phải giảng dạy cho người học. Môn dịch mà thiếu nội dung lý thuyết và các kỹ năng kỹ xảo thì thật khó có thể hoàn chỉnh với đầy đủ ý nghĩa của nó. Tuy nhiên, cũng cần thấy rằng, môn dịch là một môn có tính thực hành cao. Không thể dành nhiều thời gian để giới thiệu, giảng giải đủ thứ lý thuyết phiên dịch cổ kim đông tây. Việc giảng dạy lý thuyết dịch nhất định phải tinh về lượng và về chất; tức là phải có hạn định, chừng mực. trong khi chọn những lý thuyết phù hợp với sinh viên Việt Nam, cần đặc biệt chú trọng những thành tựu nghiên cứu của giới lý luận dịch trong nước. Lý luận dịch của các học giả Trung Quốc và một số nước khác đương nhiên là rất quan trọng, có thể tham khảo, học tập, nhưng chúng không hoàn toàn thay thế được những lý luận trong nước. Theo chương trình khung đào

tạo đại học được Bộ giáo dục đào tạo ban hành năm 2004 và khung chương trình cử nhân Hán ngữ do hiệu trưởng trường Đại học Ngoại Ngữ nay là Đại học Hà nội ban hành thì chương trình cử nhân Hán ngữ 4 năm có tất cả 210 đơn vị học trình (ĐVHT), trong đó các bộ môn chung chiếm 59 ĐVHT, các môn học trong chuyên ngành Hán ngữ 151 ĐVHT, trong đó môn dịch là 34 ĐVHT, chiếm tỷ lệ khoảng 22%. Đây là môn học chiếm một tỷ lệ khá cao, vì nhiều năm qua trường Đại học Hà Nội thiết kế môn học cũng như trọng tâm giảng dạy chủ yếu tập trung vào định hướng phiên dịch. Tuy nhiên trong 34 ĐVHT của môn dịch, phần lý thuyết dịch chỉ có 2 ĐVHT với 30 tiết học trên lớp. Chúng tôi cho rằng việc giảng dạy lý thuyết dịch như vậy là hơi ít. Để khắc phục tình trạng này, khi dạy thực hành dịch cần kết hợp truyền thụ thêm kiến thức lý thuyết. Tuy nhiên, việc giảng dạy lý thuyết dịch không được chiếm quá ¼ tổng quỹ thời gian của môn học này, và cần phải kết hợp giới thiệu các kỹ năng, kỹ xảo cũng như những vấn đề mang tính nguyên tắc của thực hành dịch. Khi dạy lý thuyết, giáo viên nên giới thiệu thêm với sinh viên thư mục sách lý luận dịch để sinh viên có thể dành thời gian đọc, nghiên cứu, mở rộng thêm các tri thức về phiên dịch.

II. Nguyên tắc cân đối giữa số lượng và chất lượng

Như đã nêu trên, dịch là môn học mang tính thực hành cao. Do vậy cần biên soạn một số lượng bài tập thực hành phù hợp. Hiện nay môn thực hành dịch tại Khoa tiếng Trung Quốc chưa đạt được yêu cầu này. Giáo viên lên lớp chỉ giảng bài mới, thực hành dịch bài theo phương pháp truyền thống, phần bài tập về nhà rất ít. Hoặc nếu giáo viên có ra bài tập về nhà thì sinh viên cũng ít làm với lý do "bận", và nếu có làm thì cũng qua loa, chiếu lệ. Cứ như vậy, sau một học kỳ, sau một năm học, lượng bài tập để rèn luyện kỹ năng cho sinh viên trên thực tế rất ít. Chất lượng dạy học thường được thể hiện qua số lượng. Môn thực hành dịch nếu thiếu yêu cầu về số lượng, thì cũng rất khó có thể đạt được yêu cầu về

chất lượng. Việc thực hiện một khối lượng bài tập lớn không những tạo cho sinh viên cơ hội liên hệ giữa lý thuyết và thực hành, mà còn giúp họ nhận thấy dịch tuy khó nhưng là một hoạt động rất lý thú mang tính trí tuệ cao. Sau khi xác lập mối quan hệ giữa số lượng và chất lượng bài tập dịch, khi lên lớp giáo viên có thể áp dụng nhiều phương pháp sư phạm, ví dụ: khi dạy dịch viết có thể lồng ghép dạy dịch nói; khi dạy dịch nói cũng có thể luyện tập dịch viết; kết hợp giữa dịch toàn văn với trích dịch từng phần, làm cho hình thức thực hành dịch phong phú, đa dạng, kích thích sự hứng thú và tính chủ động trong học tập của sinh viên. Một điểm nữa là khi dạy dịch viết có thể chia bài tập làm hai loại: loại bài tập dịch tinh, dịch kỹ đòi hỏi sinh viên phải dịch thật chính xác, chú ý từng câu, từng chữ, cách biểu đạt để làm sao đạt được cả 3 yêu cầu tín, đạt, nhã. Bài tập phải có độ khó nhất định. Khi giảng giải, sửa chữa loại bài tập này, giáo viên phải hết sức tỉ mỉ, cẩn thận, đặc biệt phải có sự chuẩn bị chu đáo để giải đáp các vấn đề sinh viên có thể đặt ra. Loại bài tập trung bình có độ khó không bằng loại trên, nội dung nhẹ nhàng hơn, nhưng cần dài hơn, tức là lượng lớn hơn, yêu cầu sinh viên hoàn thành trong một thời gian ngắn. Loại bài tập trung bình này chú trọng yếu tố "lượng" trong thực hành và tốc độ dịch của sinh viên.

Tóm lại, đảm bảo cân đối giữa số lượng và chất lượng bài tập trong thực hành dịch giúp cho sinh viên cải thiện và nâng cao dần chất lượng dịch .

III. Nguyên tắc yêu cầu làm bài tập trên lớp và bài tập về nhà

Bài tập trên lớp là một phần không thể thiếu của môn dịch. Loại bài tập này là yêu cầu bắt buộc của môn học, đồng thời cũng là cứ liệu để giáo viên có thể giảng giải, liên hệ kỹ hơn giữa lý thuyết với thực hành, truyền thụ kỹ năng và kinh nghiệm cho sinh viên. Thực tiễn giảng dạy thực hành dịch nhiều năm qua cho thấy, về phần lượng, bài tập trên lớp không được quá dài. Nhiều khi cần dành một thời lượng nhất định để sinh viên thảo luận trên lớp, do vậy bài tập trên lớp

phải ngắn và tinh, cần chọn những dạng bài tập mẫu, mang tính điển hình. Ngoài ra, bài tập trên lớp cũng cần tính đến đặc điểm thực tế của một lớp học như trình độ sinh viên không đồng đều, có sinh viên dịch nhanh, có sinh viên dịch chậm, có người tập trung học tập có người còn bị chi phối bởi một số yếu tố khác. Độ khó của bài tập căn cứ vào những sinh viên có học lực trung bình có thể làm được. Do những hạn chế kể trên nên loại bài tập trên lớp không nên đánh giá quá cao về hiệu quả. Nếu thực hành dịch chỉ dựa vào những bài tập trên lớp như thế thì chắc chắn là chưa đủ. Do vậy cần có thêm bài tập về nhà để bù đắp sự thiếu hụt của bài tập trên lớp. Bài tập về nhà có thể chia làm hai loại. Loại thứ nhất là những bài tập ngắn sau mỗi bài học cho sinh viên về nhà luyện dịch. Hình thức và yêu cầu của loại bài tập này gần giống bài tập trên lớp, được coi là phần bổ sung cho bài tập trên lớp. Loại thứ hai là một số bài tập lớn sinh viên thực hiện ở nhà trong cả học kỳ. Loại bài tập này có độ dài tương đối lớn, nội dung khó dần, hình thức phong phú, đa dạng. Có thể đó là dịch một bài phát biểu, bài xã luận, bình luận, truyện ngắn, giới thiệu về du lịch, kinh tế thương mại... Mục đích chính của loại bài tập này là bồi dưỡng năng lực độc lập thực hành dịch của sinh viên. Thời gian hoàn thành bài tập lớn có thể từ hai đến ba tuần hoặc một tháng. Như vậy sinh viên có đủ thời gian để suy ngẫm, chuẩn bị hoàn thành tốt bài tập. Đối với loại bài tập này giáo viên có thể đòi hỏi chất lượng dịch tương đối cao. Khi sinh viên đã hoàn thành bài tập thì xem xét và chữa kỹ trên lớp. Đối với những sinh viên trả bài nghiêm chỉnh, dịch hay có thể lấy làm bài mẫu giới thiệu, biểu dương trên lớp. Loại bài tập này có hiệu quả cao hơn, có tác dụng kích thích tính năng động và tính tích cực trong học tập của sinh viên cũng như rèn luyện tác phong làm việc chính xác, tỉ mỉ.

Bài tập làm ở nhà còn có nhiều hình thức khác. Giáo viên nhận các hợp đồng dịch viết cho một khách hàng nào đó rồi cho sinh viên được tham gia dịch

từng phần, phân công theo khả năng. Đây là cơ hội rèn luyện thực hành rất tốt, hiệu quả cao.

IV. Nguyên tắc thực hành dịch cả hai chiều xuôi ngược

Theo cách hiểu đầy đủ, môn dịch trong chuyên ngành tiếng Trung Quốc phải bao gồm hai phần riêng biệt là dịch từ tiếng Hán sang tiếng Việt (gọi là dịch xuôi) và dịch từ tiếng Việt sang tiếng Hán (gọi là dịch ngược). Lý do là sinh viên sau khi tốt nghiệp thông qua công việc của mình có thể giới thiệu những thông tin về văn hóa, KHKT, kinh tế, mậu dịch, thời sự, chính trị... của Trung Quốc cũng như các quốc gia sử dụng tiếng Hán trên thế giới cho các tổ chức và cá nhân người Việt; đồng thời cũng giới thiệu với nhân dân Trung Quốc và những người hiểu biết tiếng Hán trên thế giới lịch sử hào hùng qua những cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc và giải phóng đất nước của nhân dân Việt Nam, cũng như nền văn hóa, con người, và công cuộc đổi mới mở cửa của đất nước ta. Đây chính là nhiệm vụ "kép" của người dịch.

Môn dịch cần phải cung cấp một khối lượng kiến thức vững chắc và tiếp thêm sức mạnh cho sinh viên để họ sau khi ra trường có thể hoàn thành được nhiệm vụ "kép" này. Do vậy, trong quá trình học tập sinh viên cần phải được rèn luyện cả dịch xuôi lẫn dịch ngược. Tuy nhiên do nhiều nguyên nhân, môn dịch trong chuyên ngành tiếng Trung Quốc của nhiều trường đại học ở nước ta vẫn nặng về dịch xuôi; nội dung giảng dạy lý thuyết và các kỹ năng cũng thiên về hướng đó. Nguyên nhân có thể là do dịch xuôi dễ hơn; tài liệu giáo trình sử dụng có nguồn gốc từ Trung Quốc nhiều hơn...

Tóm lại, điều băn khoăn là môn dịch trong chuyên ngành tiếng Trung, phần dịch ngược từ tiếng Việt sang tiếng Hán chưa được chú ý đầy đủ. Chúng tôi cho rằng cần thiết phải bảo đảm một sự cân đối, hài hòa giữa dịch xuôi và dịch ngược.

Hiện nay cùng với việc đẩy nhanh tiến trình đổi mới, mở cửa và hội nhập, quan hệ láng giềng hữu nghị, hợp tác toàn diện Việt-Trung ngày càng phát triển về chiều sâu. Quan hệ giữa hai nước đã mở rộng sang cả các lĩnh vực nhạy cảm như an ninh và quốc phòng. Điều đó đòi hỏi các khoa tiếng Trung Quốc của các trường đại học trong cả nước phải đào tạo ngày càng nhiều cán bộ biên phiên dịch giỏi chuyên môn nghiệp vụ. Trước mắt, chúng ta chưa đáp ứng được nhu cầu đó của xã hội, số lượng đào tạo ra không ít, nhưng đạt tiêu chuẩn thì chưa nhiều.

Chúng tôi cho rằng, cần chú ý rèn luyện cho sinh viên cả 2 kỹ năng dịch xuôi và dịch ngược, trong đó cần đặc biệt chú trọng kỹ năng dịch ngược. Đây cũng là yêu cầu bức xúc nhằm nâng cao chất lượng đào tạo dịch. Mấu chốt của dịch xuôi là phải lý giải chuẩn xác văn bản tiếng Hán; mấu chốt của dịch ngược là làm thế nào biểu đạt lại chính xác bằng tiếng Hán, đúng cách nói của người Trung Quốc. Sinh viên chuyên ngành tiếng Trung không chỉ đòi hỏi đủ năng lực lý giải Hán ngữ; điều quan trọng hơn là phải có năng lực biểu đạt bằng Hán ngữ. Thầy trò chuyên ngành tiếng Trung Quốc muốn làm được điều này còn phải phấn đấu gian khổ trên con đường đi còn dài.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phiên dịch Trung Quốc, số 5 – 2000
2. Lý thuyết dịch, Nxb Phiên dịch Trung Quốc – 2001
3. Giáo trình dịch Việt - Hán, Nxb Đại học Bắc Kinh – 2001